

Bản án số: 109/2018/DS-PT

Ngày: 07 - 6 - 2018

V/v tranh chấp hợp nợ hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Út

Các Thẩm phán: Ông Chung Văn Kết

Ông Nguyễn Thành Lập

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Đoan là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 72/2018/TLPT-DS ngày 08 tháng 5 năm 2018 về việc “Tranh chấp nợ hụi”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 34/2018/DS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 114/2018/QĐ-PT ngày 15 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị B – sinh năm 1976 (Có mặt)

Cư trú tại: Ấp P, xã T, huyện Cái Nước, Cà Mau.

- Bị đơn: Ông Hồ Văn B – sinh năm 1954 (Có mặt)

Bà Phan Thị Đ – sinh năm 1955 (Có mặt)

Cư trú tại: Ấp N, xã T, huyện Cái Nước, Cà Mau.

- Người kháng cáo: Ông Hồ Văn B – Bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa bà Lê Thị B trình bày:

Vợ chồng ông Hồ Văn B và bà Phan Thị Đ có tham gia chơi hụi do bà B làm chủ, cụ thể như sau:

- Ngày 10/02/2012 al tham gia 01 chân hụi 500.000 đồng/tháng, dây hụi có 29 chân;

- Ngày 30/5/2012 al tham gia 01 chân hụi 500.000 đồng/tháng, dây hụi có 28 chân;

- Ngày 15/7/2012 al tham gia 01 chân hụi 500.000 đồng/tháng, dây hụi có 31 chân;

- Ngày 06/6/2013 al tham gia 02 chân hụi 500.000 đồng/tháng, dây hụi có 30 chân;

- Ngày 20/7/2013 ân tham gia 01 chân hụi 500.000 đồng/tháng, dây hụi có 30 chân;

- Ngày 12/02/2014 ân tham gia 04 chân hụi 500.000 đồng/tháng, dây hụi có 58 chân (Dây này chia ra làm hai dây riêng biệt, mỗi dây có 29 chân);

Đến ngày 12/5/2014 vợ chồng ông B - bà Đ đã hót hết các chân hụi nói trên nhưng không đóng hụi chết lại cho bà B. Nay bà B xác định vợ chồng ông B - bà Đ còn nợ số tiền hụi chết là 55.000.000 đồng, nên yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Hồ Văn B và bà Phan Thị Đ phải trả cho bà 55.000.000 đồng.

Ngoài yêu cầu đòi nợ gốc 55.000.000 đồng, nguyên đơn không có yêu cầu nào khác.

Tại phiên hòa giải ngày 16/11/2017, ông Hồ Văn B xác định là vợ chồng ông còn nợ tiền hụi của bà B nhưng ông không biết chính xác số tiền còn nợ là bao nhiêu. Tuy nhiên, ông vẫn chấp nhận trả cho bà B số tiền 55.000.000 đồng và xin được trả dần. Đến phiên hòa giải ngày 16/01/2018, bà Phan Thị Đ thừa nhận có nợ bà B số tiền hụi là 55.000.000 đồng nhưng bà yêu cầu đối trừ với số tiền bà đã nộp hụi cho bà B là 45.000.000 đồng, số tiền này bà đã nộp hụi cho bà B nhiều lần là bà có tư ghi sổ theo dõi.

Từ nội dung trên, bản án dân sự sơ thẩm số: 34/2018/DS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước quyết định:

Căn cứ vào: Các Điều 26, 35, 39, 85, 147, 157, 158, 227, 232, 266, 271, 273, 278; Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 357, 468, 471, 476 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Lê Thị B đối với ông Hồ Văn B và bà Phan Thị Đ. Buộc ông Hồ Văn B và bà Phan Thị Đ phải trả cho bà Lê Thị B số tiền nợ hụi là 55.000.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 04/4/2018 ông Hồ Văn B kháng cáo và ngày 14/4/2018 ông Hồ Văn B sửa đổi đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, cho rằng vợ chồng bà có nợ tiền hụi đối với nguyên đơn 55.000.000 đồng, nhưng đã trả 45.000.000 đồng (nay chỉ còn lại 10.000.000 đồng).

Tại phiên tòa phúc thẩm: Ông Hồ Văn B giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu: Về tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Hồ Văn B có đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, cho rằng vợ chồng bà có nợ tiền hụi đối với nguyên đơn 55.000.000 đồng nhưng đã trả 45.000.000 đồng (nay chỉ còn lại 10.000.000 đồng), với căn cứ chứng minh cho

yêu cầu kháng cáo này, bị đơn xuất trình 02 tờ giấy học sinh tự ghi số tiền bị đơn đã trả cho nguyên đơn (bút lục số 27, 28).

[2] Đối với khoản nợ nguyên đơn yêu cầu, tại phiên hòa giải ngày 16/11/2017 ông Hồ Văn B xác định vợ chồng ông còn nợ tiền hui của bà B, nhưng ông không biết chính xác số tiền còn nợ là bao nhiêu. Tuy nhiên, ông vẫn chấp nhận trả cho bà B số tiền 55.000.000 đồng và xin được trả dần. Đến phiên hòa giải ngày 16/01/2018 bà Phan Thị Đ thừa nhận có nợ bà B số tiền hui là 55.000.000 đồng, nhưng bà yêu cầu đối trừ với số tiền bà đã nộp hui cho bà B là 45.000.000 đồng, còn lại 10.000.000 đồng; số tiền này ông B xác định đã nộp tiền hui cho bà B nhiều lần và bà có tự ghi sổ theo dõi. Tuy nhiên, qua xem xét tài liệu bà Bua cung cấp 02 trang giấy học sinh có ghi nội dung thời gian, ngày tháng rồi đến số tiền (diễn ra năm 2014, 2015). Ngoài nội dung trên, thì giấy này không có nội dung nào ghi nhận người giao, người nhận, nội dung thanh toán... Từ đó, cấp sơ thẩm xác định vợ chồng ông B, bà Đ còn nợ nguyên đơn 55.000.000 đồng chưa thanh toán là có căn cứ. Điều này cũng phù hợp với đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp nợ của bà B có từ năm 2016 đến năm 2017 diễn ra tại ấp Nhà Phấn, xã Thạnh Phú, huyện Cái Nước, đã có tổ chức 02 lần hòa giải (bút lục số 02, 03, 04), thì phía ông B, bà Đ đều thừa nhận khoản nợ 55.000.000 đồng này và hứa “có ít trả ít, có nhiều trả nhiều”, đến nay thì ông B, bà Đ vẫn không thanh chứng minh được việc đã thanh toán cho bà B khoản nợ hui nêu trên.

[3] Do ông B không chứng minh được yêu cầu kháng cáo là có căn cứ, cấp phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông B. Cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm là phù hợp.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau: Không chấp nhận kháng cáo của ông B; đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Ông B không được chấp nhận yêu cầu kháng cáo, nên phải chịu án phí dân sự phúc thẩm và án phí sơ thẩm có giá ngạch theo quy định. Mặc dù, ông B và bà Đ là người cao tuổi, nhưng từ cấp sơ thẩm ông, bà vắng mặt, đến cấp phúc thẩm, ông, bà đã không làm đơn đề nghị miễn án phí theo quy định (tại Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội) nên ông bà phải chịu án phí là phù hợp.

[6] Những quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Hồ Văn B.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 34/2018/DS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị B đối với ông Hồ Văn B và bà Phan Thị Đ. Buộc ông Hồ Văn B và bà Phan Thị Đ phải trả cho bà Lê Thị B số tiền nợ hụi là 55.000.000 đồng (Năm mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày người có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán xong khoản tiền phải thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Buộc ông Hồ Văn B và bà Phan Thị Đ phải nộp án phí sơ thẩm 2.750.000 đồng (chưa nộp) và án phí phúc thẩm ông Hồ Văn B phải chịu 300.000 đồng (ông B đã dự nộp theo biên lai số 4350 ngày 16/4/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau). Bà Lê Thị B không phải chi án phí, đã dự nộp 1.375.000 đồng theo biên lai số 0003857 ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước được nhận lại.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT, (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Út